

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2010

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH - VTS



VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH
- Tên gọi tắt bằng tiếng Việt: CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH
- Tên tiếng Anh: VIET THANH SECURITIES COMPANY
- Tên viết tắt: VTS
- Địa chỉ: 82-84 Calmette, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, Tp. HCM.
- Điện thoại: (84.8) 3821 8686 - Fax: (84.8) 3914 4511
- Email: vts@vts.com.vn
- Website: www.vts.com.vn
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Thanh TrúC Chức danh: Tổng Giám đốc
- Người công bố thông tin: Ông Mai Thanh TrúC Chức danh: Tổng Giám đốc
Email dùng để công bố thông tin: vts@vts.com.vn
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 84/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/03/2008.
- Nghiệp vụ kinh doanh:
 - Môi giới chứng khoán;
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - Các dịch vụ tư vấn được pháp luật cho phép khác.
- Mã số thuế: 0305544188
- Vốn điều lệ (đến 31/12/2009): 35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng).



NỘI DUNG

I.	LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG.....	4
1.	Quá trình hình thành và phát triển	4
2.	Các lĩnh vực hoạt động của VTS	5
3.	Định hướng phát triển	5
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
1.	Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2010.....	6
2.	Kết quả kinh doanh của Công ty thời điểm 31/12/2010.....	7
3.	Những thay đổi chủ yếu trong năm:.....	8
4.	Kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2011	9
III.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	9
1.	Báo cáo tình hình tài chính.....	9
2.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	11
3.	Những tiến bộ VTS đã đạt được	11
4.	Kế hoạch kinh doanh trong năm 2011	12
IV.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	13
V.	BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	14
1.	Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty đến thời điểm 31/12/2010.....	14
2.	Tình hình hoạt động kinh doanh.....	15
3.	Tình hình phân phối và sử dụng lợi nhuận 2010	16
4.	Một số chỉ tiêu tài chính.....	16
5.	Tiền lương và thanh toán với người lao động.....	17
6.	Nhận xét và kiến nghị về việc chấp hành luật pháp và điều lệ của Công ty.....	17
VI.	BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT NỘI BỘ	18
VII.	CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN.....	19
VIII.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	19
1.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	19
2.	Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành	20
3.	Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm:.....	21
4.	Quyền lợi của Ban Giám đốc	21
5.	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.....	21
6.	Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, ban Giám đốc, ban kiểm soát, kế toán trưởng.....	22
IX.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	22
1.	Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:.....	22
2.	Cơ cấu, tỷ lệ sở hữu của cổ đông (tính đến thời điểm 15/03/2011).....	25



I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

1. *Quá trình hình thành và phát triển*

1.1 Quá trình thành lập

Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành (Viet Thanh Securities Company - VTS) được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 84/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/03/2008. Với vốn điều lệ là 35 tỷ đồng, VTS cung cấp các dịch vụ môi giới chứng khoán và dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán cho các tổ chức và nhà đầu tư cá nhân chiến lược trong và ngoài nước.

1.2 Các sự kiện quan trọng:

- Ngày 16/05/2008, VTS là thành viên của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam với số đăng ký 089.
- Ngày 24/09/2008 Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HSX) có quyết định chính thức công nhận tư cách thành viên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành.
- Ngày 30/09/2008 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (số 45-47 Bến Chương Dương, Q. 1, Tp. HCM) diễn ra “Lễ trao quyết định và công nhận tư cách thành viên và chào mừng ngày giao dịch chính thức của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành - VTS”.
- Ngày 20/02/2009, VTS là thành viên của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 59/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp.
- Ngày 03/06/2009, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành quyết định số 227/QĐ-TTGDHN chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành tham gia hệ thống giao dịch từ xa thị trường niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 04/09/2009, VTS chính thức triển khai hệ thống giao dịch trên thị trường UPCoM căn cứ theo Quyết định số 504/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc công nhận thành viên Hệ thống đăng ký giao dịch UPCoM.
- Tháng 02/2010, VTS đã kết nối thành công giao dịch trực tuyến qua internet với HSX và được công nhận là thành viên giao dịch trực tuyến qua internet của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM ngày 04/03/2010.
- Năm 2010, VTS kết nối thành công giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 396/QĐ-SGDHN.
- Ngày 15/12/2010, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ Giao dịch Chứng khoán Trực tuyến cho VTS theo Quyết định 1059/QĐ-UBCK.



2. Các lĩnh vực hoạt động của VTS

2.1 Ngành nghề kinh doanh

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Dịch vụ tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác.

2.2 Tình hình hoạt động

- Thứ năm hàng tuần VTS tổ chức một buổi thuyết trình giới thiệu những cổ phiếu tiềm năng cho cán bộ nhân viên và nhà đầu tư cá nhân tại sàn giao dịch của Công ty. Buổi thuyết trình được Phòng phân tích & tư vấn đầu tư thực hiện. Đến nay, những buổi thuyết trình đã trở thành thông lệ của Công ty và được đánh giá rất cao về tính hiệu quả.
- Trong năm, VTS cũng đã tổ chức cho toàn thể cán bộ nhân viên tham quan, du lịch nhiều nơi (Vũng Tàu, Nha Trang, Phan Thiết...) vào những ngày lễ trong năm như 30/04 – 01/05; 02/09 và tết Dương lịch.
- Đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm và kết nối giao dịch trực tuyến thành công với 02 Sở giao dịch (Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội).
- Bên cạnh, VTS cũng đã và đang lập kế hoạch để thực hiện nhiều hoạt động hợp tác kinh doanh, mở rộng giao lưu với đối tác là các tổ chức đầu tư tài chính và đổi mới, phát triển website www.vts.com.vn nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu và uy tín Công ty.

3. Định hướng phát triển

3.1 Mục tiêu

- Tối đa hóa giá trị cổ đông, niềm tự hào của nhân viên, sự hài lòng của khách hàng và đóng góp vào sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Tập trung cung cấp các dịch vụ và sản phẩm tài chính tốt nhất nhằm đem đến hiệu quả đầu tư cao cho khách hàng VTS.
- Nâng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên 135 tỷ đồng và mở chi nhánh hoạt động tại Hà Nội trong năm 2011.

3.2 Chiến lược phát triển

- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm chuyên nghiệp.
- Xây dựng hạ tầng tài chính – thông tin kỹ thuật vững mạnh giúp đảm bảo cho sự tăng trưởng ổn định của VTS trong ngành.
- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là củng cố hoạt động kinh doanh dựa vào mảng Môi giới và Tư vấn đầu tư trong năm 2011.

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Phần đầu thuộc Top 30 công ty chứng khoán hàng đầu và tốt nhất Việt Nam vào năm 2010. Đạt 2.000 tài khoản giao dịch chứng khoán và giá trị giao dịch đạt 1% trên tổng giá trị giao dịch toàn thị trường trong 2 năm tới.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2010.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	Tăng/giảm so với đầu năm	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
A. Tài sản ngắn hạn	131.457	182.800	51.343	39,1%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	31.289	16.137	(15.152)	(48,4%)
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	-
3. Các khoản phải thu	100.138	166.498	66.360	66,3%
4. Hàng tồn kho	5.513	-	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	24.797	164.837	140.040	564,7%
B. Tài sản dài hạn	3.038	4.593	1.555	51,2%
1. Tài sản cố định	2.685	3.755	1.070	39,9%
2. Bất động sản đầu tư	-	-	-	-
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	353	838	485	137,4%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	134.495	187.393	52.898	39,3%
A. Nợ phải trả	99.391	152.025	52.634	53,0%
1. Nợ ngắn hạn	99.391	152.025	52.634	53,0%
2. Nợ dài hạn	-	-	-	-
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	35.104	35.368	264	0,8%
1. Vốn chủ sở hữu	35.104	35.368	-	-
- Vốn đầu tư chủ sở hữu	35.000	35.000	-	-

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-
- Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	-
- Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	104	368	264	253,8%
2. Nguồn kinh phí và phúc lợi	-	-	-	-
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi	-	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	134.495	187.393	52.898	39,3%

- **TỔNG TÀI SẢN:** Đến thời điểm 31/12/2010, Tổng tài sản của Công ty đạt 187,4 tỷ đồng, tăng 39,3% so với đầu năm. Trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn là 182,8 tỷ đồng, chiếm 97,5% trong tổng tài sản của Công ty, tăng 39,1% so với đầu năm. Trong đó, số dư tiền mặt là 16,14 tỷ đồng giảm 48,4%.
 - Tài sản dài hạn đạt 4,6 tỷ đồng, tăng 51,2% so với đầu năm. Trong đó, tài sản cố định tăng 1,07 tỷ đồng.
- **NGUỒN VỐN:**
 - So với đầu năm thì nợ phải trả tăng 52,63 tỷ đồng đều nằm trong Nợ ngắn hạn, tương đương 152,03 tỷ đồng, tăng 53%.
 - Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,8% do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 264 triệu đồng.

2. Kết quả kinh doanh của Công ty thời điểm 31/12/2010.

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2009	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	% Thực hiện 2010/ Kế hoạch 2010
1	Tổng doanh thu	9.369,6	10.250	16.668,4	162,6%
	<i>Doanh thu Môi giới</i>	8.909,7	10.250	9.977,5	97,34%
	<i>Doanh thu khác</i>	459,9	500	6.690,9	1.338%
2	Tổng chi phí	6.599	-	16.294	-
	<i>Chi phí hoạt động kinh doanh</i>	1.334	-	9.470	-
	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	5.265	-	6.824	-
3	Lợi nhuận trước thuế	2.770	-	374,8	-

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



4	Thuế và nộp NSNN	22,1	-	111,3	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.748,3	3.160	263,5	8,33%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	785	-	75	-

Sau cuộc khủng hoảng tài chính và các chính sách kích cầu năm 2009, nước ta bước vào giai đoạn bình ổn kinh tế và kiềm chế lạm phát trong năm 2010. Hàng loạt chính sách được ban hành để hạn chế cung tiền, điều chỉnh tỷ giá, tăng lãi suất dẫn đến khó khăn chung cho thị trường chứng khoán trong nước. Với những nỗ lực của Ban Giám đốc, kết quả kinh doanh của Công ty đạt được như sau:

- Doanh thu môi giới tăng 12% so với năm 2009, tương đương 9.977,5 triệu đồng (đạt 97,34% kế hoạch 2010).
- Tổng doanh thu 2010 tăng trưởng mạnh mẽ nhờ hoạt động tư vấn và hoạt động khác, tăng 62,6% so với kế hoạch, đạt 16.668 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2010 đạt 263,5 triệu đồng (đạt 8,33% kế hoạch 2010), giảm 90,4% so với năm 2009.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) đạt 75 đồng.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

▪ Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty năm 2010 gồm 05 thành viên:

- Ông Mai Thanh Trúc: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Danh Sơn: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Hiệp: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Văn Hữu: Thành viên Hội đồng quản trị (Đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy)

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (Số 02/2010) thông qua ngày 31/12/2010, VTS thông báo về việc thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty như sau:

- Miễn nhiệm ông Trần Danh Sơn và ông Nguyễn Hiệp thôi giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 31/12/2010. (Lý do: theo đơn từ nhiệm của ông Trần Danh Sơn và ông Nguyễn Hiệp).
- Bầu bổ sung ông Mai Thanh Trường và ông Mai Thành Chương giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 31/12/2010.

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Cơ sở hạ tầng: Được đầu tư đồng bộ, văn phòng khang trang và được trang bị các phương tiện cần thiết phục vụ nhà đầu tư. Địa điểm trụ sở chính đóng tại trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh nên rất thuận tiện cho việc giao dịch của nhà đầu tư.

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2011

- Chỉ đạo triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2011, giám sát thường xuyên kế hoạch kinh doanh của Công ty. Đồng thời, phối hợp với Tổng giám đốc kịp thời tháo gỡ những khó khăn để giúp hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.
- Cùng cố và nâng cao giá trị thương hiệu, tăng cường quan hệ cổ đông nhằm cung cấp thông tin nhanh chóng và minh bạch nhất.
- Đặt ra kế hoạch thành lập chi nhánh tại Hà Nội trong năm 2011. Xây dựng bộ máy nhân sự, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, tạo dựng uy tín và thương hiệu cho Công ty.
- Xác định năm 2011 thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục gặp nhiều khó khăn khi nền kinh tế trong và ngoài nước đối mặt với cuộc chiến lạm phát, hệ quả của các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong 2009 – 2010. Trên cơ sở thận trọng, HĐQT đặt ra những mục tiêu lợi nhuận an toàn trên cơ sở phân tích khả năng thị trường và tiềm lực nội tại của Công ty.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ Tiêu	ĐVT	31/12/ 2009	31/12/ 2010
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	2,26	2,45
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	97,74	97,55
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	73,91	81,13
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	26,09	18,87
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,32	0,12
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,32	1,20

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,04	0,14
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29,33	1,58
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,83	0,75
5	Chỉ tiêu về cổ phiếu			
	EPS (thu nhập trên cổ phiếu)	Đồng	785	75
	Giá trị sổ sách trên cổ phiếu	Đồng	10.030	10.105

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Số liệu ngày 31/12/2010	Yêu cầu theo quy định
1	Vốn khả dụng/Nợ điều chỉnh	54%	>6%
2	Giá trị tài sản cố định/Vốn điều lệ	10,73%	< 50%
3	Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	4,30 lần	< 6 lần
4	Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,20 lần	>1 lần

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010: 10.105 đồng
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại
 - Cổ phiếu thường (mệnh giá 10.000 đồng/CP) 3.500.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu ưu đãi: không có
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại
 - Trái phiếu có thể chuyển đổi: không có
 - Trái phiếu không thể chuyển đổi: không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại
 - Cổ phiếu thường (mệnh giá 10.000 đồng/CP): 3.500.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu ưu đãi: không có
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không có
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các Cổ đông:

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Đến thời điểm 31/12/2010, Công ty không thực hiện chia cổ tức năm 2010 do các cổ đông đã thống nhất thông qua.

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	% Thực hiện 2010/ Kế hoạch 2010
1	Tổng doanh thu	10.250	16.668,4	162,6%
	Doanh thu Môi giới	10.250	9.977,5	97,34%
	Doanh thu khác	500	6.690,9	1.338%
2	Tổng chi phí	-	16.294	-
	Chi phí hoạt động kinh doanh CK	-	9.470	-
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	6.824	-
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-	374,8	-
4	Lợi nhuận khác	-	0,0	-
5	Lợi nhuận trước thuế	-	374,8	-
6	Thuế TNDN	-	111,3	-
7	Lợi nhuận sau thuế	3.160	263,5	8,33%
8	EPS (đồng)	-	75	-

3. Những tiến bộ VTS đã đạt được

- Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cấp.
- Lượng khách hàng mở mới tài khoản và giao dịch ngày càng tăng.
- Quy trình nghiệp vụ ngày càng cải tiến và hoàn thiện hơn.
- Cơ sở hạ tầng, phần mềm, các báo cáo phân tích được nâng cấp liên tục.
- Xây dựng nguồn nhân lực VTS đoàn kết, có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cao.

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



4. Kế hoạch kinh doanh trong năm 2011

- Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh
 - Doanh thu môi giới: (tăng 15%) 11.400 triệu đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: (tăng 380%) 1.000 triệu đồng
 - Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 2.8%
 - EPS: 285 đồng
- Phân đầu đảm bảo các kế hoạch đặt ra:
 - Mở chi nhánh Hà Nội.
 - Xây dựng, quảng bá hình ảnh công ty.



IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính cho năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành

Số: 0102/2011/BCTC-KTTV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2011

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 20 tháng 01 năm 2011, từ trang 06 đến trang 24 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)

Lý Quốc Trung – Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0009/KTV

Mai Thị Kim Dung – Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1163/KTV



V. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 của
Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2010

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT THÀNH

- Căn cứ vào Giấy phép thành lập và hoạt động số 84/UBCK-GPHĐKD ngày 05/03/2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành thông qua ngày 19/01/2011.
- Căn cứ vào Báo cáo quyết toán tài chính năm 2010 do Công ty Cổ phần Chứng khoán lập ngày 07/03/2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

1. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty đến thời điểm 31/12/2010.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	Tăng/giảm so với đầu năm	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
A. Tài sản ngắn hạn	131.457	182.800	51.343	39,1%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	31.289	16.137	(15.152)	(48,4%)
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	-
3. Các khoản phải thu	100.138	166.498	66.360	66,3%
4. Hàng tồn kho	5.513	-	-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	24.797	164.837	140.040	564,7%
B. Tài sản dài hạn	3.038	4.593	1.555	51,2%
1. Tài sản cố định	2.685	3.755	1.070	39,9%
2. Tài sản dài hạn khác	353	838	485	137,4%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	134.495	187.393	52.898	39,3%
A. Nợ phải trả	99.391	152.025	52.634	53,0%

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



1. Nợ ngắn hạn	99.391	152.025	52.634	53,0%
2. Nợ dài hạn	-	-	-	-
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	35.104	35.368	264	0,8%
1. Vốn chủ sở hữu	35.104	35.368	-	-
- Vốn đầu tư chủ sở hữu	35.000	35.000	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	104	368	264	253,8%
2. Nguồn kinh phí và phúc lợi	-	-	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	134.495	187.393	52.898	39,3%

- **TỔNG TÀI SẢN:** Đến thời điểm 31/12/2010, Tổng tài sản của Công ty đạt 187,4 tỷ đồng, tăng 39,3% so với đầu năm. Trong đó:
 - Tài sản ngắn hạn là 182,8 tỷ đồng, chiếm 97,5% trong tổng tài sản của Công ty, tăng 39,1% so với đầu năm. Trong đó, số dư tiền mặt là 16,14 tỷ đồng giảm 48,4%.
 - Tài sản dài hạn đạt 4,6 tỷ đồng, tăng 51,2% so với đầu năm. Trong đó, tài sản cố định tăng 1,07 tỷ đồng.
- **TỔNG NGUỒN VỐN:**
 - So với đầu năm thì nợ phải trả tăng 52,63 tỷ đồng đều nằm trong Nợ ngắn hạn, tương đương 152,03 tỷ đồng, tăng 53%.
 - Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,8% do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 264 triệu đồng.

2. Tình hình hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2009	Thực hiện 2010	Tăng/Giảm %
1	Tổng doanh thu	9.369,6	16.668,4	77,90%
	<i>Doanh thu Môi giới</i>	8.909,7	9.977,5	11,98%
	<i>Doanh thu khác</i>	459,9	6.690,9	1354,86%
2	Tổng chi phí	6.599,1	16.294	146,91%
	<i>Chi phí hoạt động kinh doanh</i>	1.333,9	9.470	609,95%
	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	5.265,2	6.824	29,61%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.770,5	374,8	-86,47%
4	Thuế và nộp NSNN	22,1	111,3	403,62%

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



5	Lợi nhuận sau thuế	3.160	263,5	-91,66%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	785	75	-90,45%

3. Tình hình phân phối và sử dụng lợi nhuận 2010

- Trong năm, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông năm 2009.
- Lợi nhuận sau thuế 2010 để vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, đạt 367,8 triệu đồng tính vào thời điểm 31/12/2010.

4. Một số chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ Tiêu	ĐVT	31/12/ 2009	31/12/ 2010
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	2,26	2,45
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	97,74	97,55
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	73,91	81,13
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	26,09	18,87
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,32	0,12
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,32	1,20
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,04	0,14
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	29,33	1,58
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,83	0,75
5	Chỉ tiêu về cổ phiếu			
	EPS (thu nhập trên cổ phiếu)	Đồng	785	75
	Giá trị sổ sách trên cổ phiếu	Đồng	10.030	10.105

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



5. Tiền lương và thanh toán với người lao động

- | | |
|--|--------------------|
| ▪ Tổng số lao động bình quân trong năm 2010: | 34 người |
| ▪ Tổng chi phí lương: | 3.677.415.811 đồng |
| ▪ Lương bình quân người/tháng: | 9.013.274 đồng |

6. Nhận xét và kiến nghị về việc chấp hành luật pháp và điều lệ của Công ty

- Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Thành tuân thủ đầy đủ các quy định của luật pháp liên quan và thực hiện đúng theo các quy định của Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Công ty thực hiện tốt các Quy định đã ban hành của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở GDCK HCM và Sở GDCK Hà Nội.
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã họp và ban hành nhiều Nghị quyết và được Ban điều hành thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

NGUYỄN THẾ HIỀN



VI. BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT NỘI BỘ

- Đến hết năm 2010, KSNB không phát hiện trường hợp nào bất thường xảy ra trong hoạt động của VTS. Quy trình hoạt động của VTS nói chung và các phòng ban của VTS nói riêng đều tuân thủ theo yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ, hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt. Phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Bộ phận quản lý khách hàng đã hoạt động theo đúng quy trình và các điều khoản giao dịch của công ty, đảm bảo đã thông báo cho tất cả các khách hàng về việc chỉ mở và giao dịch trên một tài khoản duy nhất của chính mình tại Công ty.
- Bộ phận môi giới đã thực hiện nhận lệnh, nhập lệnh và truyền lệnh vào sàn theo đúng thứ tự trong quy trình giao dịch chứng khoán tại công ty. Đảm bảo không có trường hợp chen lệnh của cá nhân hoặc khách hàng thân thiết trước lệnh của nhà đầu tư khác. Về việc đặt lệnh mua và bán một loại cổ phiếu trong cùng một ngày giao dịch, do đại diện sàn sơ suất để sót lệnh hủy mua đồng thời nhập lệnh bán cùng mã chứng khoán cho cùng một tài khoản. Lỗi vi phạm này chỉ xảy ra một lần duy nhất và công ty đã phát hiện kịp thời để xử lý.
- KSNB đã theo dõi, giám sát và thực thi việc kiểm soát nhân viên hành nghề chứng khoán trong giao dịch chứng khoán tại công ty. Toàn bộ nhân viên hành nghề chứng khoán tại Công ty chứng khoán Việt Thành đã tuân thủ toàn bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo quy định của UBCKNN.
- Bộ phận công bố thông tin đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin của Công Ty Chứng Khoán quy định.
- Bộ phận IT đã vận hành quy trình hoạt động và khắc phục sự cố rất tốt, không có một trường hợp mất dữ liệu nào của khách hàng và đặc biệt không có bất kỳ sai sót hệ thống nào.
- Các phòng ban thực hiện việc lưu trữ thông tin khách hàng rất rõ ràng, chính xác và đầy đủ theo đúng quy định của UBCKNN.
- KSNB giám sát và nhận thấy các phòng ban trong công ty không có sự thông đồng và cố tình lợi dụng tiền hay chứng khoán của nhà đầu tư để làm việc riêng.
- KSNB đồng ý về cơ bản các nội dung báo cáo của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc và ý kiến của đơn vị Kiểm Toán trong báo cáo tài chính năm 2009.
- KSNB đã giám sát các công việc của phòng Kế Toán bao gồm kế toán giao dịch và kế toán nội bộ. Bộ phận kế toán giao dịch trong việc thu chi tiền từ nhà đầu tư đều đảm bảo thông qua ngân hàng hợp tác với Công Ty. Bộ phận kế toán nội bộ đã thực hiện việc hoạch toán theo đúng nguyên tắc kế toán do Bộ Tài Chính quy định.
- Bộ phận kế toán đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán và lập báo tài chính đầy đủ và theo đúng yêu cầu cho các cơ quan ban ngành có liên quan theo như trong quy định của UBCKNN đúng thời hạn, không xảy ra bất kỳ sai sót nào.

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



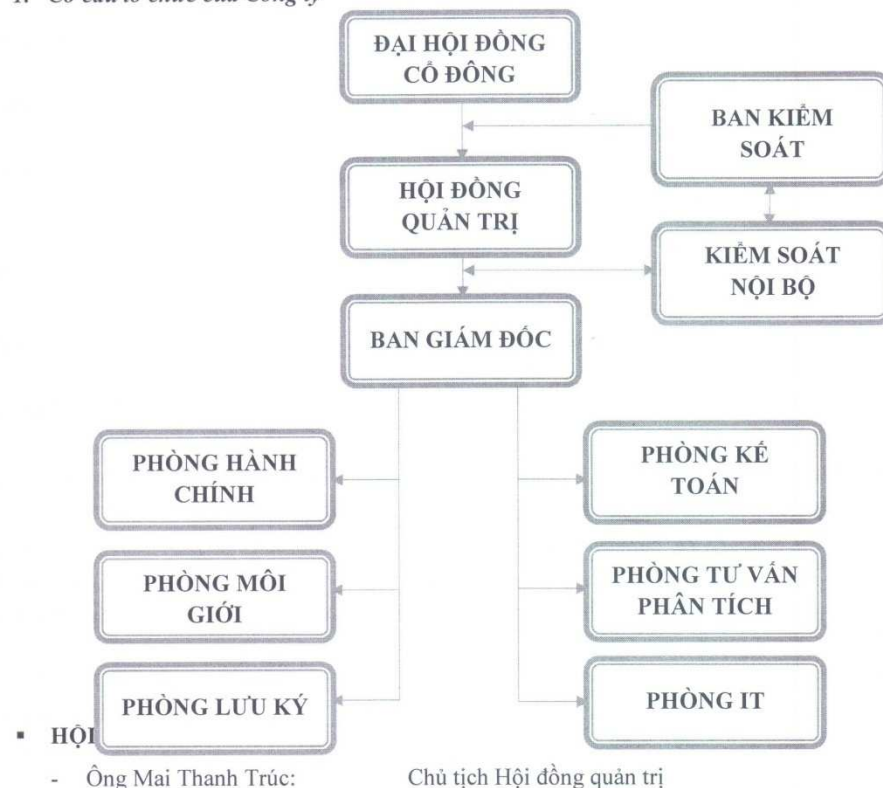
- *Vốn điều lệ của Công Ty đến 31/12/2010: 35.000.000.000 đồng (ba mươi lăm tỷ đồng).*
- *Tỷ lệ đảm bảo vốn khả dụng tối thiểu: 5% vốn điều lệ.*
- *Toàn bộ tiền của khách hàng được quản lý thông qua ngân hàng hợp tác, Công ty không giữ tiền của khách hàng tại quỹ công ty.*
- *Công ty không tự ý cầm cố hoặc bán chứng khoán khi không có yêu cầu của khách hàng.*
- *Thông qua ngân hàng hợp tác, công ty thực hiện cho vay cầm cố chứng khoán theo đúng yêu cầu của UBCKNN, không cho khách hàng vay tiền dưới bất kỳ hình thức nào.*

VII. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- **Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp tại Công ty:** Không có.
- **Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức:** Không có.

VIII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty



VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Danh Sơn: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Hiệp: Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Văn Hữu: Thành viên Hội đồng quản trị (Đại diện Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy)

▪ BAN ĐIỀU HÀNH

- Ông Mai Thanh Trúc: Tổng Giám đốc

▪ BAN KIỂM SOÁT

- Ông Không Văn Minh: Trưởng ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Văn Thanh Long: Thành viên ban kiểm soát

2. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành

ÔNG MAI THANH TRÚC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ – TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh: 16/02/1981.

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ thường trú: A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Trình độ chuyên môn:

- Đại học Kinh Tế Tp.HCM - khoa Tài Chính Tiền Tệ.
- Chứng chỉ Quản lý quỹ.

Quá trình công tác:

- T06/03 – 05/04: Trợ lý Giám đốc tài chính, Công ty CP Vĩnh Khánh – Bình Dương.
- T05/04 – 02/06: Kế toán trưởng, Công ty CP Vĩnh Khánh – Bình Dương.
- T02/06 – 03/06: Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
- T03/06 – 03/08:
 - Chủ tịch HĐQT, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
 - Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Đầu tư và Dịch vụ Bình Minh.



- T03/08 – nay:
 - Chủ tịch HĐQT, CTCP Tư vấn Đầu tư Việt Thành.
 - Thành viên HĐQT, CTCP Đầu tư và Dịch vụ Bình Minh.
 - Chủ tịch HĐQT, CTCP Đầu tư Việt Thành.
 - Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc, CTCP Chứng khoán Việt Thành.

Hành vi vi phạm pháp luật: không có

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: không có

Các khoản nợ đối với Công ty: không có

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm:

Không có

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc

Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được chi trả dựa trên Quy chế trả lương và các khoản chi khác của VTS.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên toàn Công ty là 34 người tính đến ngày 31/12/2010.

▪ **Về tiền lương**

Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của Công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn Công ty.

▪ **Về chính sách đào tạo**

Công ty duy trì chính sách đào tạo hàng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động. Hình thức đào tạo được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu, cho đội ngũ lãnh đạo và toàn thể nhân viên Công ty.

▪ **Về chế độ làm việc**

Tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 08 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ Tết, ốm, thai sản tuân theo đúng quy định của Luật lao động.

▪ **Về chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội**

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



Tất cả nhân viên chính thức của VTS được hưởng các chế độ cấp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế phù hợp Luật lao động. Ngoài ra, tùy các lĩnh vực mà nhân viên VTS còn nhận được các phụ cấp khác như: phụ cấp chuyên môn, phụ cấp công việc...

▪ Về phúc lợi:

Ngoài chính sách phúc lợi của Nhà nước, VTS còn có chương trình thường định kỳ các dịp Lễ Tết, cấp phát trang phục làm việc, chế độ nghỉ mát...

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, ban Giám đốc, ban kiểm soát, kế toán trưởng

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (Số 02/2010) thông qua ngày 31/12/2010, VTS thông báo về việc thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát của Công ty như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Miễn nhiệm	
Ông Trần Danh Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Hiệp	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Khổng Văn Minh	Trưởng ban Kiểm soát
Ông Lê Văn Thanh Long	Thành viên ban Kiểm soát
Bầu bổ sung	
Ông Mai Thanh Trường	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Mai Thành Chương	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Thế Hiền	Trưởng ban Kiểm soát
Bà Võ Thị Minh Hiếu	Thành viên ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Thành viên ban Kiểm soát

- Thay đổi thành viên ban Giám đốc và kế toán trưởng: Không có

IX. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG, THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

1.1 Cơ cấu HĐQT và cơ cấu Ban kiểm soát: Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Thành viên và cơ cấu HĐQT:

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Mai Thanh Trúc	Chủ tịch	04/04/2007	-
Bà Nguyễn Thị Cẩm Viên	Thành viên	04/04/2007	-
Ông Nguyễn Hiệp	Thành viên	04/04/2007	31/12/2010
Ông Trần Danh Sơn	Thành viên	04/04/2007	31/12/2010
Ông Trần Văn Hữu	Thành viên	04/04/2007	-
Ông Mai Thanh Trường	Thành viên	31/12/2010	-
Ông Mai Thành Chương	Thành viên	31/12/2010	-

Thành viên Ban Kiểm Soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Khổng Văn Minh	Trưởng Ban	Năm 2008	31/12/2010
Ông Lê Văn Thanh Long	Thành viên	Năm 2008	31/12/2010
Ông Nguyễn Thế Hiển	Trưởng Ban	31/12/2010	-
Bà Võ Thị Minh Hiếu	Thành viên	31/12/2010	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Thành viên	31/12/2010	-

1.2 Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên:

- Tất cả các thành viên HĐQT đều tích cực tham gia xem xét tái cấu trúc bộ máy Công ty, điều chỉnh chiến lược hoạt động kinh doanh; nghiên cứu, chất vấn, góp ý, bổ sung và thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2010, dự thảo Kế hoạch kinh doanh năm 2011 do Ban Giám đốc đề trình; xem xét và đánh giá thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông; thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định.
- Hàng quý, trên cơ sở báo cáo tài chính Công ty, HĐQT và Ban Kiểm soát đã kiểm tra và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo đúng kế hoạch và đúng theo quy định của pháp luật.

1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của VTS. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Ban kiểm soát đã theo dõi và xem xét trực tiếp mọi số liệu báo cáo của Công ty nên nắm vững tình hình và hiểu rõ các hoạt động thực tế của Công ty.

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



- Từ thực tế trên Ban kiểm soát yên tâm với quản lý hiện nay của Công ty, tuân thủ các yêu cầu pháp luật, quy trình nghiệp vụ và minh bạch.

1.4 Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành: không phát sinh.

1.5 Cơ cấu và tỷ lệ sở hữu cổ phần của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc, ban Kiểm soát, kế toán trưởng: thời điểm 15/03/2011.

TT	Cổ đông	Chức danh	Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Hội đồng quản trị		32.200.000.000	92,00%
1	Mai Thanh Trúc	Chủ tịch HĐQT	15.750.000.000	45,00%
2	Nguyễn Thị Cẩm Viên	Thành viên	7.000.000.000	20,00%
3	Mai Thanh Trường	Thành viên	7.700.000.000	22,00%
4	Mai Thành Chương	Thành viên	-	-
5	Trần Văn Hữu (đại diện vốn của CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy)	Thành viên	1.750.000.000	5,00%
II	Ban Giám đốc		-	-
1	Mai Thanh Trúc (*)	Tổng Giám đốc	-	-
III	Ban kiểm soát		-	-
1	Nguyễn Thế Hiền	Trưởng ban KS	-	-
2	Võ Thị Minh Hiếu	Thành viên	-	-
3	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Thành viên	-	-
	Tổng cộng		32.200.000.000	92,00%

(*): Tham gia HĐQT

1.6 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



TT	Người thực hiện	Mối quan hệ VTS	Ngày thực hiện	Số lượng CP giao dịch		Số lượng CP sau khi giao dịch
				Mua	Bán	
1	Mai Thanh Trúc	Chủ tịch HĐQT	12/01/2011	700.000	-	1.575.000
2	Nguyễn Thị Cẩm Viên	Thành viên HĐQT	31/12/2010	315.000	-	700.000
3	Nguyễn Hiệp	Thành viên HĐQT	31/12/2010	-	315.000	0
4	Trần Danh Sơn	Thành viên HĐQT	12/01/2011	-	700.000	0
5	Khổng Văn Minh	Trưởng ban KS	31/12/2010	-	140.000	0
6	Lê Văn Thanh Long	Thành viên ban KS	31/12/2010	-	105.000	0
7	CTCP Đầu tư Việt Thành	Ông Mai Thanh Trúc – Chủ tịch HĐQT	31/12/2010	245.000	-	245.000

2. Cơ cấu, tỷ lệ sở hữu của cổ đông (tính đến thời điểm 15/03/2011)

2.1 Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn	Số vốn góp (đồng)
I	Trong nước	100%	35.000.000.000
1	Tổ chức	12%	4.200.000.000
2	Cá nhân	88%	30.800.000.000
II	Nước ngoài	0%	0

2.2 Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên)

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



TT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ %
1	Mai Thanh Trúc	221083959	A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM.	1.575.000	45%
2	Nguyễn Thị Cẩm Viên	240642838	Khu phố 6, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.	700.000	20%
3	Mai Thanh Trường	221132150	Thôn Vạn Lộc, Xã Hoà Mỹ Đông, Huyện Tây Hoà, Tỉnh Phú Yên.	770.000	22%
4	CTCP Đầu tư Việt Thành	0310452849	82 – 84 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.	245.000	7%
5	CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy	4103003556	01 Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh.	175.000	5%
Tổng cộng				3.465.000	99%

2.3 Danh sách sở hữu của cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ %
1	Mai Thanh Trúc	221083959	A5-1 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM.	1.575.000	45%
2	Nguyễn Thị Cẩm Viên	240642838	Khu phố 6, Phường Thành Nhất, Tp. Buôn Mê Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.	700.000	20%
3	Trần Danh Sơn	011766887	Tổ 51, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%
4	Nguyễn Hiệp	011156725	Lô A11 Cụm 9, Phố Vọng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội.	0	0%

VTS – BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010



5	CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy	4103003556	01 Nguyễn Văn Đậu, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Tp.Hồ Chí Minh.	175.000	5%
	Tổng cộng			2.450.000	70%

Tp. HCM, ngày 15 tháng 03 năm 2011
CHỦ TỊCH HĐQT TỔNG GIÁM ĐỐC


MAT THANH TRÚC